

BẢN TIN THAN NGÀY

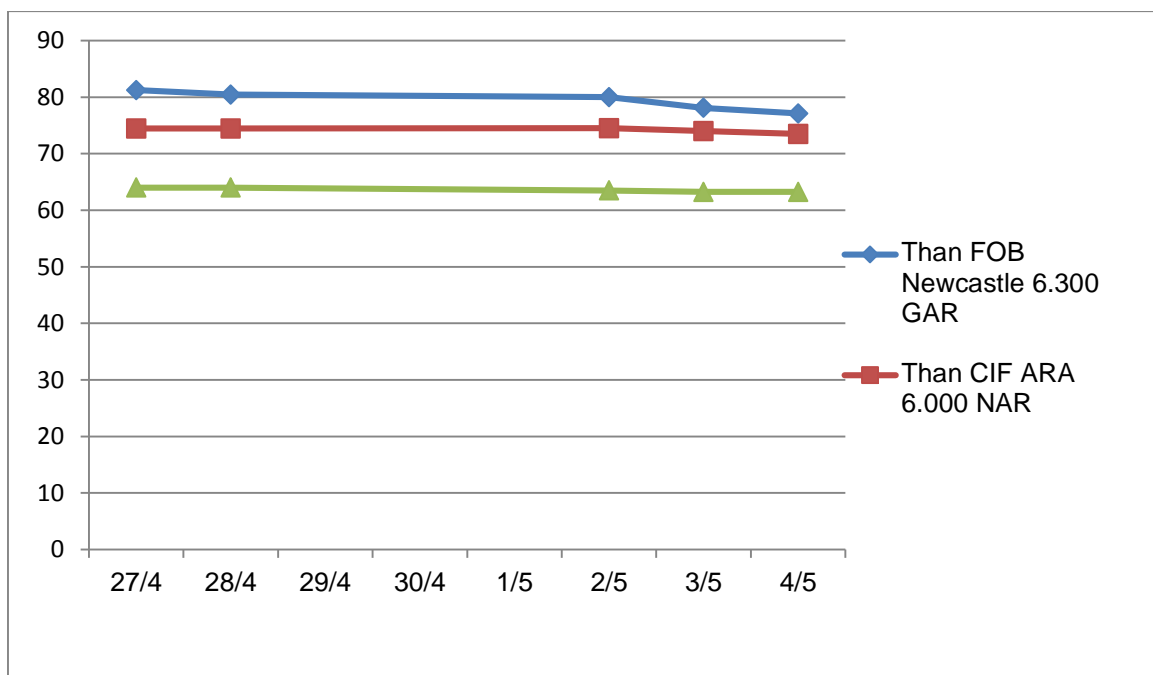
Ngày 09/05/2017

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	77,10	- 1,00	76,80	- 1,00
CIF ARA 6.000 NAR	73,50	- 0,50	73,00	- 1,25
FOB Richards Bay 5.500 NAR	63,25	- 0,00	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	71,70	- 1,00
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	56,00	- 1,50

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	44,90	- 0,60	308,42	- 3,96
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	63,00	- 0,80	432,57	- 5,27
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	75,00	- 0,80	515,18	- 5,23

GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2017



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 04/05/2017)

ĐIỂM TIN

Giá than nhiệt Indonesia giảm do ảnh hưởng từ thị trường Trung Quốc

Giá than nhiệt Indonesia hiện đang được chào ở mức thấp trên thị trường giao lẻ. Điều này đã gây sức ép lớn lên giá, mặc dù các công ty mỏ đã lựa chọn giữ lại hàng hóa để chờ thị trường ổn định hơn. Theo nguồn tin từ 1 công ty than lớn của Indonesia, nhu cầu từ Trung Quốc sụt giảm khiến rất nhiều chuyến hàng không thể bán được: "Đây có thể là chiến lược của các khách hàng Trung Quốc trước khi bắt đầu tiến hành giao dịch lại vào cuối tháng 6". Công ty này cũng đã nhận được gói thầu than FOB Supramax 3.400 kcal/kg NAR và FOB Panamax 3.800 kcal/kg NAR với giá lần lượt ở mức 33,50 USD/tấn và 39 USD/tấn. Theo 1 công ty khác ở Singapore, các NMNĐ của Trung Quốc hiện không tiến hành thu mua than, nhưng sẽ không khiến giá sụt giảm quá lớn so với mức hiện tại. Công ty này đã được đối tác hỏi mua than 3.800 kcal/kg NAR với giá 37,50 USD/tấn FOB nhưng cho biết chưa sẵn sàng bán ở mức giá này.

Dự kiến nhu cầu sử dụng điện của Trung Quốc sẽ tăng trong mùa hè nhưng điều này cũng phụ thuộc vào sản lượng thủy điện. Trong khi đó Indonesia sắp bước vào mùa khô đồng nghĩa với việc sản lượng than sản xuất ra sẽ giảm xuống, ngoài ra tháng ăn chay Ramadan sắp tới cũng có thể là một yếu tố ảnh hưởng đến sản xuất trong thời gian này. Tại thị trường than nhiệt trị trung bình, các khách hàng Trung Quốc không muốn trả cao hơn mức giá 55 USD/tấn cho than FOB 5.000 kcal/kg GAR. Giá than FOB Panamax 5.000 kcal/kg GAR, lưu huỳnh tối đa 1%, giao ngay được thương lượng mức 56 USD/tấn.

Sản lượng than của Glencore tăng trong Quý I

Sản lượng than của công ty khai thác mỏ Glencore trong quý I đã đạt 30,9 triệu tấn, tăng thêm 4% so với cùng kỳ năm trước, nhờ hiệu quả sản xuất than cốc và than nhiệt Úc. Tuy nhiên, sản lượng giảm 6% so với quý IV năm 2016 do điều kiện thời tiết khắc nghiệt ở Úc và Nam Phi. Trong báo cáo sản xuất quý, công ty cho biết đã sản xuất 12,8 triệu tấn than nhiệt Úc xuất khẩu, tăng 10% so với quý I/2016 nhờ sản lượng tại 2 mỏ Rolleston và Mangoola tăng lên và gia tăng sở hữu tại mỏ Newlands và Collinsville. Tuy nhiên, sản lượng than nhiệt nội địa Úc đã giảm 6% so với quý I/2016 xuống còn 1,6 triệu tấn. Trong khi đó sản lượng than cốc Úc tăng 42% so với cùng kỳ năm 2016, đạt 1,7 triệu tấn nhờ cải thiện các vấn đề địa chất tại Oaky Creek, sản lượng than cốc bán mềm ổn định ở mức 1 triệu tấn. Glencore cho biết cơn bão Debbie đã có "tác động tối thiểu đến sản xuất tại các mỏ của Glencore, hoạt động khai thác chỉ bị tạm dừng trong vài ngày", mặc dù hệ thống đường ray đến cảng bị gián đoạn. Sản lượng than nhiệt Nam Phi xuất khẩu tăng 2% so với cùng kỳ năm 2016 lên 4,3 triệu tấn. Ngược lại sản lượng than nhiệt trong nước giảm 19% xuống còn 2,6 triệu tấn do các mỏ Hlagisa và Springlake sắp hết vòng đời khai thác. Tại Colombia, sản lượng than từ mỏ Prodeco đạt 4,2 triệu tấn, giảm 2% trong khi sản lượng của mỏ Cerrejon, nơi Glencore có 33,3% cổ phần, đạt 2,8 triệu tấn, tăng 8% do hạn chế được bột bụi.

(Nguồn: Platts)

Nếu đi vào hoạt động, nguồn cung khổng lồ từ mỏ than Carmichael của Adani có thể ảnh hưởng xấu đến giá than

Theo một báo cáo mới đây của ABC, giá than sẽ giảm đáng kể và sản lượng từ cảng xuất khẩu than lớn nhất Australia cũng sẽ giảm nếu mỏ than của Adani ở Bắc Queensland bắt đầu khai thác. Nghiên cứu đã gây ra sự chia rẽ lớn trong Đảng Lao động về việc cung cấp các khoản trợ cấp cho mỏ than khổng lồ Carmichael và giảm thuế khai thác cho mỏ này. Cũng theo báo cáo, nếu mỏ than của Adani ở Bắc Queensland đi vào hoạt động, nó sẽ bổ sung khoảng 40 triệu tấn than/năm cho thị trường. Điều này sẽ khiến giá than toàn cầu giảm gần 3,8 USD/tấn – từ mức dự đoán 68,80 USD/tấn xuống còn 65 USD/tấn.

Ngoài ra, sự cạnh tranh từ mỏ Carmichael sẽ khiến xuất khẩu từ cảng xuất than lớn nhất của Úc tại Newcastle giảm từ 11 đến 12 triệu tấn/năm - tương đương với sản lượng của mỏ than Hunter Valley với khoảng 1.400 lao động. Theo báo cáo, sản lượng từ mỏ than của Adani sẽ "ảnh hưởng đến sản lượng than của Newcastle thông qua việc ảnh hưởng đến giá than nhiệt trong tương lai" và "tác động xấu đến giá do tăng sản lượng than từ mỏ Carmichael vào thị trường đường biển". Thêm vào đó, nhu cầu than NSW chất lượng cao sẽ giảm xuống trong khi than của mỏ Carmichael có chất

lượng thấp hơn rất nhiều. Điều này không chỉ ảnh hưởng xấu đến môi trường mà còn không tốt cho nền kinh tế NSW và các mỏ than nhiệt của NSW cùng với lực lượng lao động đang làm việc tại đó. Không chỉ vậy, tiền thuế khai thác mỏ mà Chính phủ thu được cũng sẽ giảm xuống.

(Nguồn: <http://www.abc.net.au>)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn
				Thay đổi
Capesize (150.000 tấn)	Úc	Trung Quốc	6,60	- 0,15
	Queensland	Nhật Bản	7,75	- 0,15
	New South Wales	Hàn Quốc	7,90	- 0,15
Panamax (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	10,90	- 0,65
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	7,10	- 0,05
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	11,30	- 0,65
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	6,05	- 0,05
	Úc	Trung Quốc	9,50	- 0,50
	Úc	Ấn Độ	11,00	- 0,50

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 04/05/2017)